

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chiến lược Quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn xã Ngọc Liên, tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 16/7/2025 của UBND tỉnh Thanh Hoá về ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược Quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, UBND xã Ngọc Liên xây dựng kế hoạch thực hiện gồm các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kế hoạch nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định số 383/QĐ-TTg ngày 21/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ; phân công tổ chức thực hiện để triển khai hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn xã Ngọc Liên, tỉnh Thanh Hóa.

- Triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến người cao tuổi; tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức của các cấp, các ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức xã hội và các tầng lớp Nhân dân, phát huy truyền thống “kính lão trọng thọ” của dân tộc trong việc thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc người cao tuổi, tập trung thực hiện tốt chính sách trợ giúp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội đối với người cao tuổi, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người cao tuổi và phát huy tối đa vai trò, kinh nghiệm, tri thức của người cao tuổi trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

2. Yêu cầu

- Các phòng UBND xã, UBMTTQ trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, hàng năm xây dựng kế hoạch với các giải pháp cụ thể phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương để tổ chức thực hiện nhằm đảm bảo hiệu quả trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch. Ưu tiên đầu tư ngân sách và có cơ chế, chính sách tăng cường công tác huy động nguồn lực để triển khai, thực hiện các hoạt động của kế hoạch.

- Xác định cụ thể lộ trình, thời gian, chỉ tiêu, nhiệm vụ phải thực hiện; trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung kế hoạch phải được thực hiện thường xuyên, liên tục đảm bảo hiệu quả.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng áp dụng: Người cao tuổi, ưu tiên người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật; hộ gia đình có người cao tuổi; Hội người cao tuổi và các cơ quan, tổ chức có liên quan đến người cao tuổi.

2. Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn xã Ngọc Liên, tỉnh Thanh Hóa.

3. Thời gian thực hiện: Thực hiện từ năm 2025 đến năm 2035; định hướng, tầm nhìn đến năm 2045.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Không ngừng chăm lo và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người cao tuổi; tạo điều kiện cho người cao tuổi, nhất là người cao tuổi nghèo, có hoàn cảnh khó khăn, người cao tuổi có điều kiện, hoàn cảnh đặc biệt khó khăn tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, đặc biệt về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, trợ giúp xã hội. Phát huy tiềm năng, vai trò, kinh nghiệm, tri thức của người cao tuổi trong công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc, phát triển đất nước. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của xã hội trong việc cung cấp dịch vụ nhằm phát huy, bảo vệ và chăm sóc người cao tuổi.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2025-2030

- 50% người cao tuổi có nhu cầu và khả năng lao động có việc làm; 100% người cao tuổi có nhu cầu được hỗ trợ hướng nghiệp, đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở trợ giúp xã hội, trung tâm dịch vụ việc làm và 100% hộ gia đình có người cao tuổi có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn khởi nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh với lãi suất ưu đãi.

- Xã có các loại hình câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của người cao tuổi thu hút người cao tuổi tham gia luyện tập thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ.

- Có câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau hoặc các mô hình câu lạc bộ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

- Có quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

- 100% người cao tuổi có thẻ bảo hiểm y tế; 90% người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe ban đầu kịp thời, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe; 100% người cao tuổi khi ốm đau, dịch bệnh được khám chữa bệnh và được hưởng sự chăm sóc của gia đình và cộng đồng.

- Hàng năm, 80% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới nhiều hình thức khác nhau; 70% người cao tuổi khuyết tật được sàng lọc, phát hiện các dạng khuyết tật và được can thiệp, phục hồi chức năng; 100% người cao tuổi tâm thần nặng, người cao tuổi lang thang được tiếp nhận, chăm sóc, phục hồi chức năng tại các cơ sở trợ giúp xã hội.

- 100% người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, dột nát.

- 100% người cao tuổi nghèo, không có người phụng dưỡng được hưởng các chính sách trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật.

- 80% người cao tuổi có khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành được cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.

- 50% gia đình có người cao tuổi bị bệnh suy giảm trí nhớ, khuyết tật nặng và có vấn đề khó khăn khác được tập huấn, hướng dẫn, nâng cao nhận thức, kỹ năng về chăm sóc, trợ giúp và phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

- Trung tâm cung ứng dịch vụ công mở chuyên mục về người cao tuổi; 50% người cao tuổi tiếp cận và sử dụng được các sản phẩm công nghệ thông tin, truyền thông.

b) Giai đoạn 2031-2035

- 70% người cao tuổi có nhu cầu, khả năng lao động có việc làm, 100% người cao tuổi được hỗ trợ hướng nghiệp, đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở trợ giúp xã hội, trung tâm dịch vụ việc làm, 100% hộ gia đình có người cao tuổi nếu có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn khởi nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh với lãi suất ưu đãi.

- Xã có các loại hình câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của người cao tuổi thu hút người cao tuổi tham gia luyện tập thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ.

- Xã có câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau hoặc các mô hình câu lạc bộ khác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, bảo đảm 70% người cao tuổi trên địa bàn tham gia.

- 100% số xã có Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi.

- 100% người cao tuổi khi ốm đau, dịch bệnh được khám chữa bệnh và được hưởng sự chăm sóc của gia đình và cộng đồng; 100% người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe ban đầu kịp thời, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe và khám sức khỏe định kỳ hằng năm.

- Hàng năm, 90% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới nhiều hình thức khác nhau; 80% người cao tuổi khuyết tật được sàng lọc, phát hiện các dạng khuyết tật và được can thiệp, phục hồi chức năng; khoảng 95% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, không có người phụng dưỡng được chăm sóc, phục hồi chức năng và trợ giúp phù hợp tại các cơ sở phục hồi chức năng và cơ sở trợ giúp xã hội.

- 100% người cao tuổi tâm thần nặng, người cao tuổi lang thang được tiếp nhận, chăm sóc, phục hồi chức năng tại các cơ sở trợ giúp xã hội.

- 100% người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, dột nát.

- 100% người cao tuổi nghèo, không có người phụng dưỡng được hưởng các chính sách trợ giúp xã hội hợp theo quy định của pháp luật.

- 90% người cao tuổi có khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành được cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật trợ giúp pháp lý

khi có nhu cầu.

- 70% gia đình có người cao tuổi bị bệnh suy giảm trí nhớ, khuyết tật nặng và có vấn đề khó khăn khác được tập huấn, hướng dẫn, nâng cao nhận thức, kỹ năng về chăm sóc, trợ giúp và phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

- 100% các cơ quan báo, đài địa phương có chuyên mục về người cao tuổi được phát hành, truyền dẫn, phát sóng lần/tuần; 80% người cao tuổi được tiếp cận và sử dụng các sản phẩm công nghệ thông tin, truyền thông.

c) Đến năm 2045

Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ hệ thống cơ chế, chính sách về người cao tuổi theo hướng đồng bộ, toàn diện, hiện đại, bền vững, đảm bảo tiến bộ và công bằng xã hội; tạo điều kiện bảo vệ, chăm sóc và phát huy hiệu quả tiềm năng, vị thế, vai trò, kinh nghiệm của người cao tuổi; bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội cho người cao tuổi phù hợp với yêu cầu của giai đoạn “dân số già”, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển đất nước trong kỷ nguyên phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc và xây dựng con người Việt Nam toàn diện.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế, nhà ở cho người cao tuổi

- Lòng ghép hiệu quả chương trình giải quyết việc làm và chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trong đó ưu tiên hỗ trợ kinh phí mô hình sinh kế đối với gia đình có người cao tuổi.

- Khuyến khích thu hút người cao tuổi tham gia thị trường lao động thông qua các chính sách ưu tiên các đơn vị sử dụng lao động là người cao tuổi như: tín dụng, thuê thu nhập, dạy nghề, đào tạo chuyển đổi nghề và trợ giúp phù hợp khác với người cao tuổi.

- Thực hiện giới thiệu việc làm, hướng nghiệp cho người cao tuổi, ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.

- Hỗ trợ thí điểm mô hình khởi nghiệp phù hợp với người cao tuổi; hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh của người cao tuổi phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ phù hợp quy mô, trình độ quản lý của người cao tuổi; mô hình sinh kế đối với hộ gia đình có người cao tuổi; ưu tiên được vay vốn với lãi suất ưu đãi để tạo việc làm, tăng thu nhập.

- Thực hiện chính sách trợ cấp hưu trí xã hội, trợ giúp xã hội theo hướng phổ cập theo độ tuổi, nâng mức trợ cấp xã hội phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Bảo đảm người cao tuổi độc thân, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa, không phải sống trong nhà tạm, nhà dột, nát theo hướng tư vấn hỗ trợ vào trung tâm dưỡng lão, viện dưỡng lão chăm sóc .

2. Phát triển mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội cung cấp dịch vụ chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi

- Tạo điều kiện cho các nhà đầu tư phát triển cơ sở bảo trợ xã hội chăm

sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi đủ năng lực, quy mô và từng bước đáp ứng nhu cầu tiếp cận, thụ hưởng dịch vụ công theo Quyết định số 966/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quyết định số 1575/QĐ-TTg ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

3. Phát huy vai trò người cao tuổi

- Khuyến khích người cao tuổi phát huy trí tuệ, kinh nghiệm tích cực xây dựng gia đình, dòng họ, cộng đồng xã hội gắn kết, văn minh, nêu gương sáng, chí bền cho con, cháu noi theo.

- Vận động người cao tuổi tham gia các hoạt động văn hóa, chính trị, xã hội tại địa phương; phát triển phong trào già làng, trưởng bản, người cao tuổi có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa để xây dựng làng văn hóa, phát huy bản sắc dân tộc, xóa bỏ hủ tục lạc hậu.

- Hướng dẫn, tạo điều kiện cho người cao tuổi tham gia các hoạt động kinh tế như: khôi phục nghề và dạy nghề truyền thống, khuyến nông, khuyến ngư, khuyến lâm theo điều kiện và khả năng cụ thể.

- Tạo điều kiện để người cao tuổi là nhà khoa học, nghệ nhân và những người cao tuổi có kỹ năng, kinh nghiệm đặc biệt có nguyện vọng được tiếp tục cống hiến, truyền thụ những kiến thức văn hóa, xã hội, khoa học và công nghệ, kỹ năng nghề nghiệp cho thế hệ trẻ, gương mẫu đi đầu và làm nòng cốt trong phong trào xây dựng xã hội học tập; xây dựng gia đình, dòng họ hiếu học.

- Tạo điều kiện để người cao tuổi còn khả năng lao động được tích cực tham gia các hoạt động sản xuất kinh doanh tùy theo sức khỏe, khả năng, kinh nghiệm để tăng thu nhập cho bản thân, gia đình góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, của tỉnh.

- Tổ chức các hoạt động để người cao tuổi bày tỏ ý kiến, nguyện vọng, kiến nghị với cơ quan, tổ chức về những vấn đề mà người cao tuổi quan tâm như: Xây dựng pháp luật, xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; tích cực, gương mẫu tham gia đấu tranh, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, xây dựng phong trào văn hóa và nông thôn mới tại xã.

- Hàng năm, tổ chức các hoạt động biểu dương, khen thưởng, động viên các điển hình người cao tuổi trong việc phát huy vai trò của người cao tuổi.

4. Trợ giúp y tế, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

- Triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ các chính sách, pháp luật về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và chính sách khám chữa bệnh bảo hiểm, bảo hiểm y tế cho người cao tuổi.

- Chú trọng thực hiện tốt việc chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho người cao tuổi, lập sổ quản lý theo dõi sức khỏe người cao tuổi ở Trạm y tế xã, ưu tiên nhóm người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên và

từng bước mở rộng đến nhóm từ 65 tuổi trở lên; thực hiện khám chữa bệnh tại nhà cho người cao tuổi không có điều kiện đến cơ sở khám chữa bệnh.

- Cùng cố và nâng cao vai trò mạng lưới nhân viên chăm sóc, tư vấn chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại nhà và cộng đồng; tổ chức tập huấn, huấn luyện và hướng dẫn để người cao tuổi tự chăm sóc sức khỏe, thành viên gia đình chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi.

5. Trợ giúp người cao tuổi tham gia hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao và du lịch

- Thành lập và phát triển hệ thống câu lạc bộ về văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phù hợp đối với người cao tuổi; nhân rộng mô hình Câu lạc bộ liên thể hệ giúp nhau chăm sóc người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng.

- Phát triển các môn thể thao phù hợp để thu hút người cao tuổi tham gia tập luyện, thi đấu; bố trí ngân sách hỗ trợ và tổ chức các giải thể thao, hội thi, hoạt động văn hóa phù hợp với sự tham gia của người cao tuổi.

- Hình thành môi trường đọc thân thiện, đa dạng hóa các dịch vụ và sản phẩm thông tin, thư viện và các điều kiện phù hợp với người cao tuổi tại hệ thống thư viện trên toàn tỉnh.

- Ứng dụng công nghệ để người cao tuổi có thể nắm được thông tin về các điểm tham quan du lịch, nhà hàng, khách sạn, phương tiện.

- Tập huấn sáng tác hội họa, âm nhạc, thơ ca cho người cao tuổi; tập huấn nghiệp vụ cho các hướng dẫn viên về kỹ năng, phương pháp hỗ trợ người cao tuổi khi tham gia các hoạt động du lịch.

- Triển khai thực hiện các thiết chế văn hóa cộng đồng; xây dựng nếp sống, môi trường ứng xử văn hóa phù hợp đối với người cao tuổi; khuyến khích con cháu, dòng họ, cộng đồng xã hội chăm sóc người cao tuổi.

6. Trợ giúp người cao tuổi sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông

- Phát triển các ứng dụng, kết nối, duy trì, phát triển và nâng cấp các nền tảng số hỗ trợ người cao tuổi; hỗ trợ người cao tuổi tham gia phong trào bình dân học vụ số, tiếp cận với chuyển đổi số trong giải quyết các chính sách liên quan đến người cao tuổi.

- Ứng dụng các công nghệ, công cụ và các tài liệu tập huấn, đào tạo người cao tuổi sử dụng các kỹ năng số trong học tập, giảng dạy, truyền nghề, sản xuất kinh doanh và hoạt động khác giúp cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống của người cao tuổi.

7. Trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi

- Tăng cường các hoạt động trợ giúp pháp lý tại xã, nơi nhiều người cao tuổi có nhu cầu trợ giúp pháp lý và tại cấp hội, các câu lạc bộ người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội khi có yêu cầu và phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, tăng cường năng lực cho đội ngũ

thực hiện công tác trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông về trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi.

8. Phòng chống dịch bệnh, giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi

- Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn về hoạt động phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi.

- Xây dựng mô hình phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai phù hợp với người cao tuổi.

- Ứng dụng công nghệ giúp người cao tuổi nhận thông tin cảnh báo sớm để ứng phó với dịch bệnh và thiên tai.

9. Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác trợ giúp người cao tuổi

- Tập huấn cho cán bộ, nhân viên, cộng tác viên và gia đình người cao tuổi về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi; thiết kế các video dạy các kỹ năng chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại cộng đồng.

10. Tăng cường truyền thông, hợp tác quốc tế về người cao tuổi

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông, nâng cao nhận thức cho các, ngành và cộng đồng xã hội về những tác động và biện pháp thích ứng với vấn đề già hóa dân số, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, chuyển đổi số; trách nhiệm của gia đình, cộng đồng xã hội và nhà nước trong việc chăm sóc, phát huy vai trò của người cao tuổi.

- Tuyên truyền các chính sách, pháp luật về người cao tuổi; các mô hình chăm sóc người cao tuổi ở cộng đồng, mô hình hoạt động văn hóa, thể thao; mô hình sản xuất kinh doanh hiệu quả; phổ biến gương điển hình người cao tuổi trong hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu và phổ biến pháp luật về người cao tuổi, kỹ năng chăm sóc người cao tuổi.

11. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá thực hiện kế hoạch; cơ sở dữ liệu về người cao tuổi

- Triển khai và phổ biến hệ thống, chỉ số theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, bảo đảm thông tin được tổng hợp từ cấp quản lý và cơ quan thực hiện kế hoạch.

- Tổ chức đánh giá khảo sát thực hiện kế hoạch vào năm 2030 và năm 2035 làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện gửi cơ quan trung ương và địa phương.

- Phối hợp tổ chức điều tra cấp quốc gia về người cao tuổi; khảo sát, xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quản lý người cao tuổi thống nhất trong cả nước bảo đảm kết nối, chia sẻ thông tin làm cơ sở đề xuất, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật về người cao tuổi.

12. Hỗ trợ hoạt động đối với tổ chức hội người cao tuổi

- Triển khai chính sách hỗ trợ hoạt động của hội người cao tuổi phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

- Sắp xếp, kiện toàn, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động, vận động và sử dụng Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, các mô hình câu lạc bộ, nhất là mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau; các phong trào chăm sóc phát huy vai trò người cao tuổi và phong trào tham gia xây dựng nông thôn mới; bảo vệ môi trường; phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của hội, tổ chức đoàn thể của địa phương; các chương trình, dự án, đề án liên quan khác để thực hiện các hoạt động của kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Nguồn đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi các cấp.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá-xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan có liên quan triển khai thực hiện kế hoạch; định kỳ đánh giá tình hình, kết quả thực hiện và đề xuất các chính sách, pháp luật về người cao tuổi.

- Tổ chức thực hiện tốt chính sách trợ giúp xã hội cho người cao tuổi tại cộng đồng và tổ chức quản lý, nuôi dưỡng, chăm sóc, phục hồi chức năng đối với người cao tuổi tại các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền quản lý theo đúng quy định.

- Thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho người cao tuổi. Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác chăm sóc, trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người cao tuổi dựa vào cộng đồng.

- Triển khai truyền thông nâng cao nhận thức; khảo sát, đánh giá và thu thập thông tin về người cao tuổi.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch, hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp về văn hóa, thể dục, thể thao đối với người cao tuổi; đổi mới các hoạt động truyền thông về chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về người cao tuổi và ứng phó với vấn đề già hóa dân số; phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của kế hoạch.

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ngành liên quan triển khai các chương trình, đề án khởi nghiệp, nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và chuyển đổi số có nội dung liên quan đến hỗ trợ người cao tuổi theo mục tiêu của kế hoạch.

- Kiểm tra giám sát và tổng hợp, định kỳ báo cáo UBND tỉnh; tổ chức sơ kết, tổng kết theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

- Tổng hợp nhu cầu, bố trí kinh phí triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn, hỗ trợ người cao tuổi tạo việc làm và thu nhập trong lĩnh vực nông nghiệp; phối hợp với cơ quan liên quan triển khai thực hiện Đề án “Người cao tuổi tham gia đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khởi nghiệp và tạo việc làm”; phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của kế hoạch.

- Phối hợp với các ngành liên quan thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát cho người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn; hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của kế hoạch.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên

- Tiếp tục phối hợp với Hội Người cao tuổi vận động, xây dựng các mô hình hỗ trợ người cao tuổi; tổng kết, đánh giá Đề án “Nhân rộng mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau”, nghiên cứu, đề xuất triển khai giai đoạn mới; phát triển Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi ở cơ sở; triển khai “Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam”; “Toàn dân chăm sóc phụng dưỡng và phát huy vai trò người cao tuổi”; phong trào “Tuổi cao - Gương sáng”; tham gia, phối hợp với sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan và các địa phương trong triển khai thực hiện các hoạt động của kế hoạch

- Phối hợp, hướng dẫn các tổ chức thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong phạm vi chức năng nhiệm vụ, tích cực tham gia triển khai Kế hoạch; đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về người cao tuổi, già hóa dân số trong nhân dân; tham gia xây dựng và giám sát, phản biện xã hội việc thực hiện chính sách, pháp luật về người cao tuổi.

4. Hội Người cao tuổi xã

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị vận động, xây dựng mô hình cơ sở dưỡng lão, “làng hạnh phúc”, mô hình hỗ trợ người cao tuổi khởi nghiệp; tổ chức các diễn đàn thúc đẩy phát triển “nền kinh tế bạc”; tổng kết, đánh giá việc thực hiện Đề án “Nhân rộng mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau”, nghiên cứu, đề xuất triển khai giai đoạn mới; củng cố, hướng dẫn phát triển Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi ở cơ sở; triển khai “Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam”; “Toàn dân chăm sóc phụng dưỡng và phát huy vai trò người cao tuổi”; đẩy mạnh phong trào “Tuổi cao - Gương sáng”.

- Hàng năm, căn cứ vào các nội dung của kế hoạch để xây dựng kế hoạch thực hiện, đồng thời đẩy mạnh các hoạt động liên quan đến người cao tuổi trên các lĩnh vực: kinh tế, văn hóa - xã hội, thể dục, thể thao, chăm sóc sức khỏe và phát huy vai trò của người cao tuổi.

- Chỉ đạo các tổ chức hội cơ sở phối hợp tổ chức chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi từ đủ 70, 75, 80, 85, 90, 95, 100 và trên 100 đảm bảo trang trọng

và ý nghĩa.

- Nghiên cứu, đề xuất các chính sách, pháp luật đối với người cao tuổi; tham gia giám sát thực hiện chính sách đối với người cao tuổi; tham gia thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Căn cứ nội dung của kế hoạch, các phòng, cơ quan, đơn vị định kỳ báo cáo kết quả triển khai, thực hiện về UBND (*qua phòng Văn hóa - Xã hội*) trước ngày 25 tháng 11 hàng năm để tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Y Tế (để b/c);
- TTr: Đảng ủy, HĐND xã (để b/c);
- Chủ tịch, các phó CT UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Hội Người cao tuổi xã;
- Lưu: VT.

**KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Xuân Khánh